

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 30/2017/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 07 tháng 7 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

Về việc bãi bỏ văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền ban hành của Thủ tướng Chính phủ lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn

Căn cứ Luật tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định bãi bỏ các văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền ban hành của Thủ tướng Chính phủ lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn.

Điều 1. Bãi bỏ 11 văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn thuộc thẩm quyền ban hành của Thủ tướng Chính phủ:

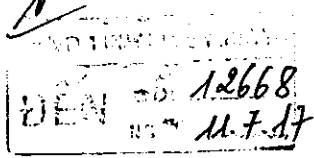
1. Quyết định số 251/2000/QĐ-TTg ngày 22 tháng 3 năm 2000 của Thủ tướng Chính phủ về việc bổ sung, sửa đổi thủ tục thanh toán vốn cho việc thực hiện dự án trồng mới 5 triệu ha rừng.

2. Quyết định số 141/2000/QĐ-TTg ngày 11 tháng 12 năm 2000 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách đầu tư và hưởng lợi đối với hộ gia đình, cá nhân và các xã tham gia dự án khu vực lâm nghiệp và quản lý rừng phòng hộ đầu nguồn tại các tỉnh Thanh Hoá, Quảng Trị, Phú Yên, Gia Lai theo Hiệp định tín dụng số 1515-VIE (SF).

3. Quyết định số 28/2001/QĐ-TTg ngày 09 tháng 3 năm 2001 của Thủ tướng Chính phủ về sửa đổi, bổ sung Quyết định số 141/2000/QĐ-TTg ngày 11 tháng 12 năm 2000 về chính sách đầu tư và hưởng lợi đối với hộ gia đình, cá nhân và các xã tham gia dự án khu vực lâm nghiệp và quản lý rừng phòng hộ đầu nguồn tại các tỉnh Thanh Hoá, Quảng Trị, Phú Yên, Gia Lai theo hiệp định tín dụng số 1515-VIE (SF).

4. Quyết định số 264/2003/QĐ-TTg ngày 16 tháng 12 năm 2003 của Thủ tướng Chính phủ về một số giải pháp quản lý, sử dụng đất trong các nông, lâm trường quốc doanh.

CP Phó (Tbưu)
PKU - r
Ldruo f
9



5. Quyết định số 146/2005/QĐ-TTg ngày 15 tháng 6 năm 2005 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách thu hồi đất sản xuất của các nông trường, lâm trường để giao cho hộ đồng bào dân tộc thiểu số nghèo.

6. Quyết định số 304/2005/QĐ-TTg ngày 23 tháng 11 năm 2005 của Thủ tướng Chính phủ về việc thí điểm giao rừng, khoán bảo vệ rừng cho hộ gia đình và cộng đồng trong buôn, làng là đồng bào dân tộc thiểu số tại chỗ ở các tỉnh Tây Nguyên.

7. Quyết định số 57/2007/QĐ-TTg ngày 05 tháng 4 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 146/2005/QĐ-TTg ngày 15 tháng 6 năm 2005 về chính sách thu hồi đất sản xuất của các nông trường, lâm trường để giao cho hộ đồng bào dân tộc thiểu số nghèo.

8. Quyết định số 73/2010/QĐ-TTg ngày 16 tháng 11 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế quản lý đầu tư xây dựng công trình lâm sinh.

9. Chỉ thị số 32/2004/CT-TTg ngày 17 tháng 9 năm 2004 của Thủ tướng Chính phủ về một số biện pháp phòng tránh lũ quét ở các tỉnh miền núi.

10. Chỉ thị số 30/2005/CT-TTg ngày 26 tháng 9 năm 2005 của Thủ tướng Chính phủ tăng cường công tác quản lý giết mổ gia súc, gia cầm bảo đảm an toàn vệ sinh thực phẩm.

11. Chỉ thị số 38/2005/CT-TTg ngày 05 tháng 12 năm 2005 của Thủ tướng Chính phủ về việc rà soát, quy hoạch lại 03 loại rừng (rừng phòng hộ, rừng đặc dụng và rừng sản xuất).

Điều 2. Bãi bỏ các Thông tư hướng dẫn một số Quyết định của Thủ tướng Chính phủ được bãi bỏ tại Điều 1 Quyết định này:

1. Thông tư số 47/2001/TT-BNN-CS ngày 19 tháng 4 năm 2001 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn thực hiện Quyết định số 141/2000/QĐ-TTg ngày 11 tháng 12 năm 2000 và Quyết định số 28/2001/QĐ-TTg ngày 09 tháng 3 năm 2001 của Thủ tướng Chính phủ "về chính sách đầu tư và hưởng lợi đối với hộ gia đình, cá nhân và các xã tham gia dự án khu vực lâm nghiệp và quản lý rừng phòng hộ đầu nguồn tại các tỉnh Thanh Hoá, Quảng Trị, Phú Yên, Gia Lai theo Hiệp định tín dụng số 1515-VIE(SF)".

2. Thông tư số 56/2005/TT-BNN ngày 09 tháng 9 năm 2005 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc sửa đổi, bổ sung một số điểm của Thông tư số 47/2001/TT-BNN-CS ngày 19 tháng 4 năm 2001 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

3. Thông tư số 17/2006/TT-BNN ngày 14 tháng 03 năm 2006 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn thực hiện Quyết định số 304/2005/QĐ-TTg ngày 23 tháng 11 năm 2005 của Thủ tướng Chính phủ.

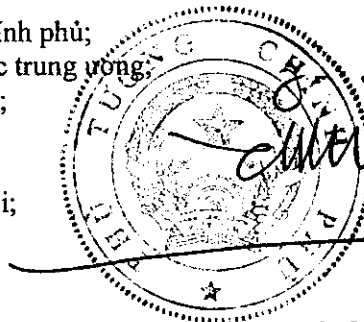
Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 20 tháng 8 năm 2017.

Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./

Nơi nhận:

- Ban Bí Thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Ủy ban Giám sát tài chính quốc gia;
- Kiểm toán nhà nước;
- Ngân hàng Chính sách xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các đoàn thể;
- Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Công TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo.
- Lưu: VT, NN (3).KN 206

**KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG**



Trịnh Đình Dũng

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH TUYÊN QUANG**

SAO Y BẢN CHÍNH

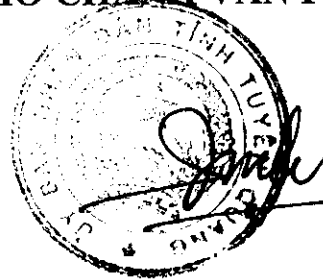
Số : 77/SY-UBND

Tuyên Quang, ngày 19 tháng 7 năm 2017

Nơi nhận:

- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Phó Chủ tịch UBND tỉnh Nguyễn Đình Quang;
- Sở Nông nghiệp và PTNT;
- Sở Tài chính; Sở KHĐT;
- UBND các huyện, thành phố;
- Chánh Văn phòng UBND tỉnh;
- Phó CVP UBND tỉnh Nguyễn Thanh;
- CV : NLN; TC;
- Lưu VT: (Hòa)

**TL. CHỦ TỊCH
KT. CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG**



Nguyễn Thanh